

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí sử dụng
đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
KHÓA VIII - KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2003;

Căn cứ Pháp lệnh số 38/2001/PL-UBTVQH10 ngày 28/8/2001 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 18/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ về Quỹ bảo trì đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 197/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ trên đầu phương tiện;

Xét Tờ trình số 26/TTr-UBND ngày 16/5/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Báo cáo thẩm tra số 42/BC-HĐND ngày 04/7/2013 của Ban Kinh tế và Ngân sách HĐND tỉnh và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh tán thành, thông qua Nghị quyết quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh, với các nội dung như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định về mức thu, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng chịu phí: Phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, bao gồm: xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy không bao gồm xe máy điện (sau đây gọi chung là xe mô tô) thuộc đối tượng chịu phí sử dụng đường bộ.

3. Người nộp phí: Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sở hữu; sử dụng hoặc quản lý phương tiện thuộc đối tượng chịu phí.

4. Mức phí đối với xe mô tô như sau:

Số TT	Loại phương tiện chịu phí	Mức thu (đồng/năm)
1	Xe mô tô có dung tích xy lanh đến 100cm ³	50.000
2	Xe mô tô có dung tích xy lanh trên 100cm ³	105.000

5. Quản lý và sử dụng phí:

a) Đối với các phường, thị trấn được để lại 10% số phí sử dụng đường bộ thu được, đối với các xã được để lại 20% số phí thu được để trang trải chi phí tổ chức thu theo quy định.

b) Số tiền còn lại cơ quan thu phí phải nộp (hàng tuần) vào ngân sách Nhà nước (khi địa phương thành lập Quỹ bảo trì địa phương thì nộp vào tài khoản của Quỹ bảo trì địa phương mở tại Kho bạc Nhà nước).

6. Những nội dung khác về miễn phí, phương thức thu, nộp phí, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho UBND tỉnh triển khai thực hiện và báo cáo HĐND tỉnh tại các kỳ họp.

Giao cho Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khoá VIII, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 11 tháng 7 năm 2013./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- UBTW Quốc hội;
- Chính phủ;
- Vụ pháp chế, Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra Văn bản, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMT TQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT HĐND các huyện, TX, TP;
- Cổng báo tỉnh;
- Báo Đắk Lắk, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Ct.HĐND. 140

CHỦ TỊCH



Niê Thuật